

Record no: 1-SEP-0001
Name of record: ENVIRONMENT PROGRAM OF HSE IN FY 2024

Prepared by: MoHT
Date: 29 Aug 2024

Cheked by: LoanNVTK
Date: 30 Aug 2024

Approved by: TuLT
Date: DMS

No.	OBJECTIVE ESTABLISHMENT					PLANNING ACTIONS				
	Input factor		Indicator	Target	Duration of evaluation	Action (Operational control)	Main SIC: Accountable section (*)	SIC: Responsible section	Due date	Status
	Type	Content					Note: Đối với chương trình môi trường của Bộ phận, ghi rõ thêm PIC hoặc chức vụ (Section_tên PIC)			
	(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)
1	A. KCMT có ý nghĩa	Tiêu thụ nước Water consumption	Lượng nước tiêu thụ/ Giờ công Water consumption/ MH	Trung bình 7.29 lít/ giờ công Average 7.29 Lit/MH	Hàng tháng Monthly	Tuyên truyền lợi ích của tiết kiệm nước, nhắc nhở nhân viên thực hành tiết kiệm nước thông qua các kênh truyền thông nội bộ. Promote the benefits of water saving and remind employees to practice water saving through internal communication channels.	HSE-MoHT	PTE-HungNQ	30-Oct-24	
						Hướng dẫn thực hành tiết kiệm nước tại khu vực toilet, bồn rửa tay, cây nước uống thông qua poster Instructions for practicing water saving in toilets, sinks, and water purifiers through poster	HSE-MoHT	HSE-MyVTD PTE-HungNQ	31-Dec-24	
2	A. KCMT có ý nghĩa Significant environmental aspects	Tiêu thụ điện Power consumption	Lượng điện tiêu thụ Amount of electricity consumed	Dưới 1000 TOE/năm Under 1000 TOE/year	Hàng tháng Monthly	Tuyên truyền lợi ích của tiết kiệm điện, nhắc nhở nhân viên thực hành tiết kiệm điện thông qua các kênh truyền thông nội bộ. Promote the benefits of saving electricity, remind employees to practice saving electricity through internal communication channels	HSE-MoHT	PTE-HungNQ	30-Oct-24	
	C. Các nghĩa vụ cần phải tuân thủ Obligations to comply with	Giảm phát thải khí nhà kính theo lộ trình của Luật Bảo vệ môi trường Reducing GHG emissions according to the roadmap of Law on Environmental Protection (4.2.1)				Thực hiện theo dõi và kiểm kê khí nhà kính năm 2024 Conduct monitoring and inventory of greenhouse gases in 2024	HSE-LoanNVTK	PTE-HungNQ HRM-HienNTM HRM-HueLTB	31-Mar-25	
3	B. R&O cần phải giải quyết từ (6.1.1 & 6.1.2) R&O need to be resolved from (6.1.1 & 6.1.2)	Phân loại chất thải sai có thể gây hại cho môi trường Wrong waste classification may casue harm to environment (6.1.1 h)	Số trường hợp phân loại chất thải nguy hại sai quy định Number of cases of classifying hazardous waste incorrectly	0 trường hợp /năm 0 case/year	Hàng tháng Monthly	Ban hành kiểm tra kiến thức phân loại chất thải cho nhân viên FOV, nhà thầu (căn tin, bảo vệ, chăm sóc cây xanh) Issue waste classification knowledge test for FOV employees, contractors (canteen, security, tree care)	HSE-MoHT	HSE-MyVTD	31-Dec-24	
						Bộ phận tái đào tạo kiến thức phân loại rác cho các nhân viên: - Trả lời sai các câu hỏi liên quan quy định phân loại chất thải nguy hại - Hoặc kết quả thực hiện bài kiểm tra < 80% SIC retraining waste classification knowledge for employees: - Incorrectly answering questions related to hazardous waste classification regulations - Or achieving test results < 80%	HSE-MoHT	All Section	31-Jan-25	
	C. Các nghĩa vụ cần phải tuân thủ Obligations to comply with	Đảm bảo chất thải được phân loại đầy đủ theo quy định của công ty Ensure waste is fully classified by company regulation (4.2.3)				Hàng tháng, HSE kiểm tra hiện trường tình trạng phân loại chất thải nguy hại tại khu vực thải bỏ của bộ phận & Bộ phận tái huấn luyện cho tất cả nhân viên làm tại khu vực bị phát hiện Non-confirming (có training record) HSE monthly check the status of hazardous waste classification at the section waste area & SIC retrain for employees working at the detected Non-confirming (have training record)	HSE-MyVTD	Concerned sections	31-Mar-25	

No.	OBJECTIVE ESTABLISHMENT					PLANNING ACTIONS				
	Input factor		Indicator	Target	Duration of evaluation	Action (Operational control)	Main SIC: Accountable section (*)	SIC: Responsible section	Due date	Status
	Type	Content					Note: Đối với chương trình môi trường của Bộ phận, ghi rõ thêm PIC hoặc chức vụ (Section_ tên PIC)			
4	C. Các nghĩa vụ cần phải tuân thủ Obligations to comply with	Hướng đến quản lý hóa chất: Khởi động quản lý tự chủ Launch of Autonomous Management of Chemical Substances (4.2.6)	-	-	-	Thiết lập chương trình quản lý hóa chất tự chủ theo hướng dẫn của FJK Establish an autonomous chemical management program according to FJK guidelines	HSE-LoanNVTK	HSE-MoHT	15-Dec-24	

(7) Main SIC: Accountable section (Bộ phận/Người chịu trách nhiệm kiểm soát, giải trình)

Phụ trách toàn bộ nhiệm vụ hoặc dự án, chịu trách nhiệm cuối cùng

Main SIC chịu trách nhiệm đưa hạng mục được giao vào trong chương trình môi trường của bộ phận mình và tổ chức thực hiện & đo lường cùng với các SIC liên quan.

(8) SIC: Responsible section (Bộ phận/Người chịu trách nhiệm tiến hành)

Phụ trách tiến hành nhiệm vụ, chịu trách nhiệm thực thi

SIC sẽ thực thi theo hướng dẫn của Main SIC mà không cần lập chương trình môi trường của bộ phận cho hạng mục/nhiệm vụ tương ứng.



Revision history of record					
Date	Person	Version	Description		Requester
			Old content	New content	
29-Aug-24	MoHT	1	-	New establishment	TuLT